TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 227/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 09 tháng 09 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 211, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 320/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 27B khu phố 3, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

- Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp Trại Cá, xã Tăng Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 22/8/2024; Bản tự khai ngày 22/8/2024 thể hiện ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K đã thống nhất, thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K khai không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K khai không có nên không xem xét.

- Lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K thống nhất tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí việc dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của ông Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên ghi nhận. Quá trình giải quyết

vụ án, các đương sự có yêu cầu giải quyết vắng mặt, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K khai không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy K tự nguyện liên đới chịu nhưng được khấu trừ theo Biên lai số 0002787 ngày 30/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường Phú Khương, thành phố Bến Tre.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc